

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /QĐ-UBND

Bình Định, ngày tháng năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc xóa nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp đối với 02 người nộp thuế thuộc đối tượng được xóa nợ theo quy định tại khoản 5 Điều 4 Nghị quyết số 94/2019/QH14 ngày 26/11/2019 của Quốc hội

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH

Căn cứ quy định Luật Quản lý thuế;

Căn cứ Nghị quyết số 94/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019 của Quốc hội về khoanh nợ tiền thuế, xóa nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp đối với người nộp thuế không còn khả năng nộp Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 69/2020/TT-BTC ngày 15 tháng 7 năm 2020 của Bộ Tài chính quy định hồ sơ và trình tự, thủ tục xử lý nợ theo Nghị quyết số 94/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019 của Quốc hội;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Bình Định tại các Văn bản: số 1006/CTBDI-QLN, số 1007/TTr-CTBDI-QLN ngày 30/3/2023;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xóa nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp đối với 02 người nộp thuế còn nợ trước ngày 01/7/2020 với tổng số nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp là: 620.815.205 đồng (viết bằng chữ: Sáu trăm hai mươi triệu, tám trăm mười lăm nghìn, hai trăm lẻ năm đồng), trong đó:

- Số doanh nghiệp, tổ chức là: 01 người nộp thuế với tổng số nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp là: 400.908.193 đồng;

- Số cá nhân, cá nhân kinh doanh, hộ gia đình, hộ kinh doanh là: 01 người nộp thuế với tổng số nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp là: 219.907.012 đồng;

(Danh sách người nộp thuế được xóa nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp theo phụ lục chi tiết kèm theo).

Lý do xóa nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp: Người nộp thuế đã bị cơ quan có thẩm quyền thu hồi giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã/giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh/giấy phép thành lập và hoạt động/giấy phép hành nghề theo đề nghị của cơ quan quản lý thuế thuộc đối tượng được xóa nợ quy định tại khoản 5 Điều 4 Nghị quyết số 94/2019/QH14.

Cục trưởng Cục Thuế tỉnh chịu trách nhiệm về tính chính xác của số liệu và các thông tin của hồ sơ xóa nợ.

Điều 2. Căn cứ vào số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ nêu tại Điều 1 trên đây, Cục Thuế tỉnh chỉ đạo đơn vị trực thuộc điều chỉnh số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp của người nộp thuế theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Cục trưởng Cục Thuế tỉnh, Chỉ cục trưởng Chi cục Thuế khu vực Tuy Phước - Vân Canh; người nộp thuế có tên trong danh sách tại Điều 1 và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Tổng cục Thuế;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở KH&ĐT tỉnh;
- Cục Thuế tỉnh;
- CCT KV Tuy Phước – Vân Canh;
- Website Cục Thuế tỉnh;
- Lưu: VT, K17.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Tự Công Hoàng

ĐANH SÁCH NGƯỜI NỘP THUẾ ĐƯỢC XÓA NỢ TIỀN PHẠT CHẬM NỘP, TIỀN CHẬM NỘP
(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2023 của UBND tỉnh Bình Định)

Đơn vị tính: đồng

TT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên	Số giấy tờ cá nhân	Ngày tháng năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục)						
									4272	4917	4918	4927	4931	4943	4944
1	2	3	4	5	6	7	8	9=10+...+16	10	11	12	13	14	15	16
	Tổng cộng:	2						620.815.205	3.023.070	53.629.043	133.499.730	51.790.374	133.279.992	197.376.564	48.216.432
I	Doanh nghiệp, tổ chức	1						400.908.193			133.499.730		133.279.992	128.226.121	5.902.350
1	Công Ty TNHH Quốc Kiên	4100648761	Thôn Luật Chánh, Xã Phước Hiệp, Huyện Tuy Phước, Bình Định	Nguyễn Thanh Tân	210076519		CA Bình Định	400.908.193			133.499.730		133.279.992	128.226.121	5.902.350
II	Cá nhân, cá nhân kinh doanh, hộ gia đình, hộ kinh doanh	1						219.907.012	3.023.070	53.629.043		51.790.374		69.150.443	42.314.082
1	Trần Văn Hải	4100439782	Thôn Phú Mỹ, Xã Phước Lộc	Trần Văn Hải	211191897	09/04/2002	CA Bình Định	219.907.012	3.023.070	53.629.043		51.790.374		69.150.443	42.314.082